

Bản án số: 150/2022/HS-ST  
Ngày: 28 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Sái Đức Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hợi; Ông Nguyễn Thái Học.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Nhà Văn hóa Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2022; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990.

Nơi thường trú: Xóm H 1, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957 và bà Dương Thị T, sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1992 và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03; Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

**- Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm X, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/9/2022, tổ công tác Công an xã Đ, huyện P đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường bê tông của xóm L xã Đ, huyện P phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu cho kiểm tra đối với người đàn ông này. Qua kiểm tra người này khai tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, trú tại xóm H 1, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác yêu cầu Tấn có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Tấn đã tự giác lấy 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, màu vàng kẹp ở giá để hàng phía trước yên xe mô tô BKS: 20G1- 075.00 của T đang đi, mở bao thuốc lá ra lấy bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong (Ký hiệu A). Theo T khai nhận đó là ma túy Heroine của T mang theo để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, qua kiểm tra còn thu giữ trong túi quần bên phải 01 bom kim tiêm bằng nhựa màu trắng, niêm phong (Ký hiệu B) và 01 xe mô tô BKS: 20G1- 075.00. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng theo quy định rồi đưa Tấn về bàn giao cho Công an huyện P để điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 16/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân huyện P tiến hành mở niêm phong vật chứng cân xác định khối lượng đối với 01 gói giấy bạc màu vàng trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng tổng khối lượng 0,136 gam. Lấy toàn bộ 0,136 gam niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1466/KL-KTHS ngày 24/9/2022, của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,136gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 08 giờ ngày 16/9/2022, T điều khiển xe mô tô BKS: 20G1-075.00 một mình từ nhà đến khu vực xóm X, xã Đ, huyện P. Khi đến nơi T gặp H và H có mượn xe mô tô của T khoảng 15 phút thì H quay lại và lấy ra 01 gói ma túy chia cho T một nửa. Sau đó, T gói số ma túy đó vào gói giấy bạc màu vàng có một mặt màu trắng rồi đút vào bao thuốc lá Vinataba màu vàng kẹp vào giá để hàng phía trước của xe mô tô rồi đi về đến khu vực xóm L, xã Đ thì bị lực lượng Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Cáo trạng số 149/CT-VKSPB ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 30-36 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung do bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong (Ký hiệu A1) bên ngoài có chữ “Hoàn trả lại 0,122 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba, đã qua sử dụng; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, kim tiêm bằng kim loại được niêm phong trong bì thư kí hiệu B;

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Whues BKS: 20G1-075.00; có số khung RLHJC52120Y392760, số máy J652E4161034 đã qua sử dụng của Nguyễn Văn T để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 16/9/2022, tại khu vực đường bê tông thuộc xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,136 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Đ, huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, sau đó chuyển cơ quan CSĐT Công an huyện P điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số 1466/KL-KTHS ngày 24/9/2022, của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,136gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

## **Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác... Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh và cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,122 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba, đã qua sử dụng; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, kim tiêm bằng kim loại được niêm phong trong bì thư kí hiệu B cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves BKS: 20G1-075.00; có số khung RLHJC52120Y392760, số máy J652E4161034 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T cần tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, về hình phạt, về án phí và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2.** Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn T **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2022.

**3.** Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**4.** Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,122 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba, đã qua sử dụng; 01 bom kim tiêm bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng kí hiệu B.

- Tạm giữ của bị cáo T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves màu sơn đỏ, trắng, đen BKS: 20G1-075.00, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên, số khung RLHJC5212CY392760, số máy JC52E41161034, dung tích xi lanh 109,1 đăng ký lần đầu 19/01/2012 do Công an huyện P cấp, khi giao nhận xe không kiểm tra tình trạng các bộ phận bên trong xe, cốp xe và xăm lốp bên ngoài, xe cũ đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe) để đảm bảo cho việc Thi hành án.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

**5.** Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

**6.** Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Sái Đức Trung**

